

UBND XÃ ĐÔNG QUANG
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/TL-BTC

Đông Quang, ngày 14 tháng 02 năm 2023

THẺ LỆ

**Cuộc thi “Xây dựng và giữ gìn thôn, xóm, ngõ sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn”
trên địa bàn xã Đông Quang năm 2023 và những năm tiếp theo**

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 30/01/2022 của UBND xã về việc phát động phong trào thi đua và tổ chức cuộc thi “Xây dựng và giữ gìn thôn, xóm, ngõ sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn” trên địa bàn xã Đông Quang năm 2023 và những năm tiếp theo;

Ban tổ chức cuộc thi xã Đông Quang thông báo Thẻ lệ cuộc thi cụ thể như sau:

1. Đối tượng:

Các thôn, xóm, cụm dân cư trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu

- Nhằm phát động toàn dân trên địa bàn xã nâng cao tinh thần, ý thức, trách nhiệm tham gia bảo vệ môi trường, trật tự an toàn giao thông đô thị, nông thôn, xây dựng cảnh quan, trang trí đường làng, ngõ xóm, đảm bảo thông thoáng, sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn góp phần lan tỏa những nét đẹp giá trị văn hóa tích cực trong cộng đồng.

- Thông qua cuộc thi nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết của cả hệ thống chính trị và vai trò của nhân dân, huy động sự chung sức, hăng hái tham gia của nhân dân trong việc triển khai, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, nội dung để góp phần xây dựng thôn, ngõ, xóm luôn sạch sẽ, sáng, xanh, đẹp và an toàn gắn với mục tiêu hoàn thành tiêu chí môi trường và chất lượng cuộc sống trong xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023, phấn đấu nông thôn mới kiểu mẫu đến năm 2024.

3. Tiêu chí và thang điểm chấm

TT	Nội dung	Biểu chấm điểm 24 xã, thị trấn
I	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền	8
1	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:	4

1.1	Có kế hoạch năm; báo cáo công tác triển khai trên địa bàn xã theo quý đúng đề cương, có số liệu cụ thể, rõ ràng, chính xác; đúng thời gian quy định. (Không có kế hoạch năm, Báo cáo sơ sài, không đúng thời gian quy định trừ theo thang điểm)	1
1.2	Thực hiện chấm điểm và trao giải theo quý giữa các thôn trên địa bàn xã/thị trấn (Có quyết định khen thưởng và hình ảnh trao thưởng). Không thực hiện chấm điểm và trao giải trừ theo thang điểm	2
1.3	UB MTTQ, các đoàn thể Chính trị - Xã hội xây dựng mô hình cụ thể triển khai thực hiện cuộc thi theo kế hoạch và gắn biển (mô hình tự quản, mô hình tuyến đường hoa.... Mỗi đoàn thể có mô hình: 0,2 điểm)	1
2	Công tác tuyên truyền	4
2.1	Hàng tháng có tin, bài đăng tải về các hoạt động liên quan đến cuộc thi trên Trang thông tin điện tử của xã, thị trấn và zalo nhóm (có đường link gửi cho đoàn chấm điểm)	1
2.2	Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, thị trấn (có bài viết + nhật ký phát thanh)	1
2.3	Có hệ thống tuyên truyền trực quan về nội dung "Xây dựng và giữ gìn thôn, xóm, ngõ sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn" tại các thôn, xóm (đặc biệt công làng, khu công cộng...) đầy đủ, đảm bảo thẩm mỹ, an toàn. Còn panô, khẩu hiệu tuyên truyền cũ, rách, số lượng ít trừ theo thang điểm	1
2.4	Có lắp đặt để treo cờ trước cửa các hộ dân hoặc vị trí treo cờ phù hợp với cảnh quan. Còn hộ dân không lắp đặt để treo cờ trừ theo thang điểm	1
II	Tiêu chuẩn Sáng	4
1	Có hệ thống đèn chiếu sáng đầy đủ tại các xóm, ngõ. Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng tại các xóm, ngõ chưa đầy đủ trừ theo thang điểm	2
2	Hệ thống đèn lắp đặt đảm bảo thẩm mỹ, an toàn (lắp trên cột, có giá đỡ, dây nguồn đảm bảo, có chao chụp đồng bộ theo xóm, ngõ; khuyến khích sử dụng đèn năng lượng, đèn led). Hệ thống đèn lắp đặt không đảm bảo thẩm mỹ, an toàn trừ theo thang điểm	2
III	Xây dựng cảnh quan môi trường Xanh	9
1	Trụ sở UBND xã đảm bảo tiêu chí xanh, có chậu hoa/vườn hoa, cây cảnh, cây xanh phù hợp với khuôn viên	2
2	Nhà văn hóa, khu sinh hoạt cộng đồng... có trồng cây xanh, hoa phù hợp với khuôn viên	2

3	Trồng, trang trí cây xanh, cây hoa nơi có điều kiện (trên các tuyến đường giao thông, khu đất trống...), không làm ảnh hưởng giao thông <i>Trồng cây xanh, hoa ít (theo điều kiện thực tế) trừ theo thang điểm</i>	3
4	Thường xuyên duy trì công tác chăm sóc, bảo vệ, cắt tỉa gọn gàng. <i>Trồng nhưng không chăm sóc để cây chậm phát triển, chết, gãy, đổ, không cắt tỉa gọn gàng trừ theo thang điểm</i>	2
IV	Đảm bảo vệ sinh môi trường sạch sẽ	39
1	Thực hiện duy trì tổng vệ sinh định kỳ trên toàn địa bàn xã/thị trấn theo kế hoạch của UBND xã/thị trấn (Có video/hình ảnh kèm theo) <i>Không thực hiện duy trì tổng vệ sinh định kỳ trên toàn địa bàn xã/thị trấn theo kế hoạch trừ theo thang điểm</i>	3
2	Nơi công cộng (Trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn, khu sinh hoạt cộng đồng...) đảm bảo gọn gàng, sạch sẽ.	7
2.1	Trụ sở UBND xã	3
2.1.1	Khuôn viên, phòng làm việc gọn gàng, sạch sẽ, có bố trí thùng rác phù hợp <i>Khuôn viên, phòng làm việc chưa gọn gàng, sạch sẽ, không bố trí thùng rác phù hợp trừ theo thang điểm</i>	2
2.1.2	Nhà vệ sinh sạch sẽ không có mùi hôi, có giấy vệ sinh, thùng đựng rác, có bồn rửa tay, xà phòng (không rò rỉ, cầu bẩn, sàn sạch sẽ không đọng nước, không có rêu trơn trượt). <i>Nhà vệ sinh không sạch sẽ, có mùi hôi; không có giấy vệ sinh, thùng đựng rác, bồn rửa tay, xà phòng... trừ theo thang điểm</i>	1
2.2	Nhà văn hóa, khu sinh hoạt cộng đồng...	4
2.2.1	Khuôn viên nhà văn hóa, khu sinh hoạt cộng đồng... gọn gàng, sạch sẽ; có bố trí thùng đựng rác <i>Khuôn viên nhà văn hóa, khu sinh hoạt cộng đồng... không gọn gàng, sạch sẽ; không bố trí thùng đựng rác trừ theo thang điểm</i>	2
2.2.2	Nhà vệ sinh sạch sẽ không có mùi hôi, có giấy vệ sinh, thùng đựng rác, có bồn rửa tay, xà phòng (không rò rỉ, cầu bẩn, sàn sạch sẽ không đọng nước, không có rêu trơn trượt). <i>Nhà vệ sinh không sạch sẽ, có mùi hôi; không có giấy vệ sinh, thùng đựng rác, bồn rửa tay, xà phòng... trừ theo thang điểm</i>	2
3	Đường trục chính	5
3.1	Đường trục chính liên huyện (Quốc lộ, tỉnh lộ) có dân cư sinh sống trên địa bàn xã quản lý: Không có rác, chất thải trên vỉa hè <i>Còn để rác, chất phế thải trên vỉa hè trừ theo thang điểm</i>	2.5
3.2	Đường trục chính liên xã, liên thôn: Không có rác, chất thải trên vỉa hè, lòng đường <i>Còn để rác, chất phế thải trên vỉa hè, lòng đường trừ theo thang điểm</i>	2.5

4	Đường xóm, ngõ: Không có rác, không có chất phế thải trên vỉa hè, lòng đường <i>Còn để rác, chất phế thải trên vỉa hè, lòng đường trừ theo thang điểm</i>	4
5	Thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình	6
5.1	Các hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải vô cơ, hữu cơ tại nguồn <i>Còn hộ gia đình không thực hiện phân loại chất thải vô cơ, hữu cơ tại nguồn trừ theo thang điểm</i>	2
5.2	Các hộ gia đình bố trí thùng rác có nắp đậy <i>Còn hộ gia đình không bố trí thùng rác có nắp đậy trừ theo thang điểm</i>	2
5.3	Thực hiện để rác thải đúng lịch thu gom của Công ty môi trường <i>Còn trường hợp để rác thải không đúng lịch thu gom trừ theo thang điểm</i>	2
6	Điểm thu gom tập kết rác thải trên địa bàn xã/thị trấn để đúng nơi quy định, gọn gàng, sạch sẽ, không cản trở giao thông, không phát sinh mùi hôi thối ảnh hưởng đến môi trường. <i>Điểm thu gom tập kết rác thải chung của xã không để đúng nơi quy định, không gọn gàng, sạch sẽ, gây cản trở giao thông, phát sinh mùi hôi thối ảnh hưởng đến môi trường trừ theo thang điểm</i>	2
7	Cơ sở, hộ sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi không gây ảnh hưởng vệ sinh môi trường; Không chăn thả rông gia súc, vật nuôi phóng uế ra đường. <i>Còn điểm sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi làm ảnh hưởng vệ sinh môi trường trừ theo thang điểm và để gia súc, vật nuôi phóng uế ra đường trừ theo thang điểm.</i>	4
8	Không có rác thải trên mặt nước (Ao, hồ...); Hệ thống thoát nước có nắp đậy đảm bảo vệ sinh môi trường; Hệ thống thoát nước chưa có điều kiện để xây và bố trí nắp đậy được khơi thông sạch sẽ, gọn gàng	5
8.1	Không có rác thải trên mặt nước (Ao, hồ...) <i>Còn để rác thải trên mặt nước (Ao, hồ...) trừ theo thang điểm</i>	1
8.2	Hệ thống thoát nước có nắp đậy đảm bảo vệ sinh môi trường <i>Còn hệ thống thoát nước không có nắp đậy trừ theo thang điểm</i>	3
8.3	Hệ thống thoát nước chưa có điều kiện để xây và bố trí nắp đậy được khơi thông sạch sẽ, gọn gàng, không phát sinh mùi hôi thối <i>Còn hệ thống thoát nước không được khơi thông sạch sẽ, gọn gàng, phát sinh mùi hôi thối trừ theo thang điểm</i>	1
9	Các hàng rào, bụi cây được phát quang thường xuyên, không có cây dại lấn chiếm lề đường, lòng đường gây cản trở giao thông, mất mỹ quan <i>Còn hàng rào, bụi cây không được phát quang thường xuyên, còn cây dại lấn chiếm lề đường, lòng đường trừ theo thang điểm</i>	3
V	Cảnh quan môi trường đẹp	13
1	Trụ sở UBND xã trang trí đẹp, đảm bảo tính thẩm mỹ (cổng, tường rào, logo, biển hiệu...)	2
2	Các nhà văn hóa thôn/khu sinh hoạt cộng đồng... <i>Từng tiêu chí chưa đảm bảo trừ theo tỷ lệ theo thang điểm</i>	2

2.1	Nhà văn hóa thôn/khu sinh hoạt cộng đồng... trang trí đẹp, đảm bảo thẩm mỹ (cổng, tường rào, logo, biển hiệu..);	1
2.2	Mỗi thôn có ít nhất 01 bảng tin công cộng phù hợp	1
3	Treo, đặt biển hiệu, biển quảng cáo, rao vặt đúng quy định (không bị che khuất tầm nhìn giao thông, ảnh hưởng mỹ quan...) <i>Còn treo, đặt biển hiệu, biển quảng cáo không đúng quy định trừ theo thang điểm</i>	3
4	Thực hiện quét vôi, sơn sửa tường bao, cổng nhà dân (đã cũ); hàng rào cắt tía tạo khuôn viên đẹp <i>Còn xóm, ngõ có tường bao, cổng nhà chưa sạch, đẹp, gọn gàng trừ theo thang điểm</i>	4
4.1	Thực hiện quét vôi, sơn sửa tường bao, cổng nhà dân (đã cũ)	3
4.2	Hàng rào cắt tía tạo khuôn viên đẹp..	1
5	Có tranh bích họa, pano, khẩu hiệu tuyên truyền với các chủ đề như: giới thiệu điểm du lịch, các mô hình kinh tế, xây dựng đô thị văn minh, ATGT, vệ sinh môi trường vv... (số m ² tranh bích họa được tính là số tranh được vẽ mới trên địa bàn xã theo quý chấm điểm)	2
5.1	Số mét vuông tranh bích họa từ 50 m ² đến dưới 100 m ²	1
5.2	Số mét vuông tranh bích họa từ 100 m ² đến dưới 150 m ²	1.5
5.3	Số mét vuông tranh bích họa từ 150m ² trở lên	2
VI	Đảm bảo an toàn	16
1	Đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm: 1 điểm ; đảm bảo vệ sinh ATTP trên địa bàn: 1 điểm <i>Còn để xảy ra các ổ dịch bệnh phức tạp trên địa bàn (trừ 1 điểm)</i> <i>Còn để xảy ra vụ việc ngộ độc tập thể trên địa bàn (trừ 1 điểm)</i>	2
2	Đảm bảo an toàn giao thông, trật tự đô thị, nông thôn (Còn để tồn tại theo từng tiêu chí trừ theo thang điểm)	9
2.1	Không để phương tiện giao thông lấn chiếm hè đường, nơi công cộng.	3
2.2	Không để bụi bặm, biển di động, mái che, mái vẩy lấn chiếm hè đường, nơi công cộng.	3
2.3	Không bán hàng rong, vật liệu xây dựng, đồ dùng sinh hoạt lấn chiếm hè đường, nơi công cộng.	3
3	Đảm bảo an toàn an ninh	4
3.1	Không có tệ nạn xã hội như cờ bạc, ma túy, mại dâm, không để xảy ra mâu thuẫn phức tạp trong nội bộ nhân dân, không có khiếu kiện đông người, gây mất an ninh trật tự. <i>Còn để xảy ra các tệ nạn xã hội, khiếu kiện, mâu thuẫn phức tạp trong nội bộ nhân dân, gây mất an ninh trật tự trừ theo thang điểm</i>	2

3.2	Không có vụ việc xảy ra liên quan đến cháy nổ; Không để xảy ra tai nạn thương tích dẫn đến tử vong <i>Còn để xảy ra vụ việc liên quan đến cháy nổ (trừ 1 điểm). Để xảy ra tai nạn thương tích dẫn đến tử vong (trừ từ 1 điểm)</i>	2
4	Mỗi ao, hồ có biển cảnh báo nguy hiểm chống đuối nước <i>Còn ao, hồ không có biển cảnh báo chống đuối nước trừ theo thang điểm</i>	1
VII	Điểm thưởng	11
1	Có cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả về phát động phong trào thi đua và tổ chức cuộc thi như: hiến đất làm đường; cải tạo điểm tập kết rác, bãi rác không còn sử dụng thành vườn hoa, đường hoa ... <i>(yêu cầu có báo cáo đầy đủ, minh chứng kèm theo).</i>	5
1.1	Đối với nội dung hiến đất làm đường: Số mét vuông các hộ dân hiến đất làm đường tổng hợp và chấm điểm theo quý. Hiến đất từ 30 m ² đến dưới 50 m ² : tối đa 0.5 điểm; từ 50 m ² đến dưới 100 m ² : tối đa 01 điểm; từ 100 m ² đến dưới 150m ² : tối đa 1.5 điểm; từ 150m ² trở lên trở lên: tối đa 02 điểm	2
1.2	Cải tạo bãi rác không còn sử dụng, điểm tập kết rác không đúng quy định, khu đất trống...thành khu vui chơi, khu luyện tập TDTT, vườn hoa, đường hoa, trồng cây xanh...	2
1.3	Có cách làm sáng tạo, phù hợp với cuộc thi và mang lại hiệu quả thiết thực có sức lan tỏa trong cộng đồng	1
2	Thực hiện tốt vận động, tuyên truyền nhân dân ủng hộ xã hội hóa thực hiện phong trào " <i>Xây dựng và giữ gìn thôn, xóm, ngõ sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn</i> " <i>(Số liệu được tính theo quý, có sổ sách, báo cáo rõ ràng)</i>	4
2.1	<i>Từ 100 triệu đến dưới 200 triệu</i>	1
2.2	<i>Từ 200 triệu đến dưới 300 triệu</i>	2
2.3	<i>Từ 300 triệu đến dưới 400 triệu</i>	3
2.4	<i>Từ 400 triệu trở lên</i>	4
3	Có mô hình camera an ninh	1
4	Đường dây điện, dây viễn thông gọn gàng	1
Tổng điểm		100

4. Cơ cấu giải thưởng:

4.1 Giải cấp thôn.

Giải thưởng cấp thôn do Ban lãnh đạo thôn quyết định, kinh phí trích từ nguồn quỹ và huy động xã hội hoá nhân dân.

4.2 Giải xã.

Trao giải hàng quý:

- 1 Giải nhất trị giá 1.500.000đ
- 1 Giải nhì trị giá 1.000.000đ

- 1 Giải ba trị giá 500.000đ

Trao giải năm:

- 1 Giải nhất trị giá 3.000.000đ
- 1 Giải nhì trị giá 2.500.000đ
- 1 Giải ba trị giá 1.500.000đ

Kinh phí trao giải được lấy từ ngân sách xã và huy động xã hội hoá.

4.3 Giải cấp huyện.

- Phương thức xét giải: Lấy từ điểm cao nhất cho đến hết cơ cấu giải. Trường hợp các đơn vị bằng điểm nhau sẽ xét điểm tiêu chí ưu tiên theo thứ tự sau: sạch, sáng, an toàn, xanh, đẹp.

- Riêng quý IV Ban tổ chức sẽ tiến hành chấm điểm bình thường như các quý và cộng điểm của bốn quý để xác định giải của năm.

Trao giải hàng quý:

- 01 giải nhất trị giá 20.000.000đ.
- 01 giải nhì trị giá 15.000.000đ.
- 01 giải ba, mỗi giải trị giá 10.000.000đ.
- 07 giải khuyến khích, mỗi giải trị giá 5.000.000đ.

Trao giải năm:

- 01 giải đặc biệt trị giá 30.000.000đ.
- 01 giải nhất trị giá 25.000.000đ.
- 01 giải nhì trị giá 20.000.000đ.
- 01 giải ba trị giá 15.000.000đ.
- 06 giải khuyến khích, mỗi giải trị giá 10.000.000đ.

Kinh phí trao thưởng được trích từ ngân sách huyện.

5. Thời gian tiến hành:

Thẻ lệ cuộc thi được áp dụng từ tháng 01/2023.

Đề nghị các thôn trên địa bàn xã căn cứ vào Thẻ lệ Cuộc thi “Xây dựng và giữ gìn thôn, xóm, ngõ sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn” để chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả thiết thực, hướng tới mục tiêu xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao năm 2023.

Nơi nhận:

- Thường trực ĐU – HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các thành viên BCD, BTC;
- LĐ các thôn;
- Lưu: VP.

TM. BAN TỔ CHỨC
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Nguyễn Tiến Quang